

NÂNG CAO CHẤT LƯỢNG ĐÀO TẠO GIÁO VIÊN TÂM LÝ HỌC QUÂN SỰ CHO HỌC VIÊN LÀO

Trương Quang Học

Học viện Chính trị quân sự.

Thực hiện hợp tác quân sự giữa hai nước Việt Nam và Lào trong lĩnh vực đào tạo, những năm vừa qua Học viện Chính trị quân sự đã đào tạo giáo viên cho bạn Lào thuộc các chuyên ngành khoa học xã hội và nhân văn quân sự (xây dựng Đảng, triết học, kinh tế chính trị học...). Trước yêu cầu phát triển mới của nhiệm vụ quân sự giữa hai nước, Học viện Chính trị quân sự tiếp tục được giao nhiệm vụ đào tạo giáo viên trình độ cử nhân tâm lý học quân sự (TLHQS) cho học viên Lào trong thời gian hai năm, từ năm 2003. Đến nay đã có một khoá ra trường, một khoá đang đào tạo năm thứ hai và một khoá vừa nhập học năm thứ nhất (10/2005). Mặc dù số lượng đào tạo mỗi khoá ít (từ 2 đến 3 học viên), nhưng chất lượng đào tạo ở đối tượng này lại có ý nghĩa quan trọng, bởi vì đây là lực lượng chủ chốt sau này về giảng dạy và nghiên cứu tâm lý học Mác xít trong các nhà trường quân sự nói riêng và quân đội Lào nói chung. Qua nghiên cứu thực trạng bằng quan sát khi giảng bài; phỏng vấn sâu, trao đổi với cán bộ quản lý học viên và học viên; nghiên cứu hồ sơ cá nhân học viên, chúng tôi thấy nổi lên một số đặc điểm tâm lý - xã hội của đối tượng này như sau:

- Các học viên tham dự đào tạo giáo viên TLHQS đều thông qua cử tuyển, không qua thi tuyển.

- Các học viên khi sang Việt Nam học tập đều đã là sĩ quan từ cấp trung úy đến thiếu tá. Quá trình công tác trước đó có học viên công tác ở đơn vị và có

học viên công tác ở nhà trường quân đội, số lượng đã từng làm giáo viên ít (1 học viên).

- Tâm thế của học viên khoá 2, khoá 3 có sự chuẩn bị tốt hơn so với khoá 1. Khoá 1, khi học viên sang nhập học tại cơ sở đào tạo ở Việt Nam thì mới được cơ sở đào tạo phân đào tạo chuyên ngành TLHQS. Còn học viên khoá 2 và khoá 3 trước khi sang Việt Nam học đã được biết trước và giao nhiệm vụ sang đào tạo TLHQS ngay từ khi còn ở bên Lào.

- Các học viên cơ bản đều chưa được tiếp xúc với bộ môn tâm lý học (TLH) nói chung và TLHQS nói riêng trong quá trình đào tạo trước đây (có 1 học viên khi học ở trường đại học dân sự ở Lào có được học tâm lý học).

- Độ tuổi các học viên nhìn chung là cao và có sự chênh lệch lớn (học viên cao tuổi nhất sinh năm 1957, học viên ít tuổi nhất sinh năm 1973).

- Khả năng ngôn ngữ tiếng Việt: Lúc đầu nhập học kỹ năng nghe hiểu và nói của một số học viên còn thấp so với yêu cầu, kỹ năng ghi bài trên lớp còn lúng túng, mặc dù trước khi vào học tại Học viện Chính trị quân sự các học viên này đã được học tiếng Việt một năm tại Việt Nam trước khi nhập học đào tạo tại Học viện Chính trị quân sự. Quá trình trực tiếp giảng và trao đổi với học viên cho thấy: có 2 học viên cơ bản nghe hiểu lĩnh hội được nội dung cơ bản khi giáo viên giảng bài, 3 học viên nghe hiểu còn chậm, 1 học viên nghe hiểu còn khó khăn. Trong khi nghe giảng, nhiều từ tiếng Việt học viên phải trực tiếp tra từ điển Việt - Lào nhiều lần, nhưng nhiều thuật ngữ chuyên ngành không có vì đó là từ điển phổ thông không phải từ điển chuyên ngành.

Đặc điểm chương trình đào tạo chuyên ngành: Nội dung chương trình kết cấu 570 tiết gồm 5 học phần và 16 đơn vị học trình với mục đích trang bị cho người học hệ thống kiến thức cơ bản, chuyên sâu về lĩnh vực TLHQS và TLH sư phạm quân sự. Yêu cầu người học nắm vững lý thuyết để vận dụng vào hoạt động sư phạm của người giảng viên TLHQS trong các nhà trường quân sự. Chương trình này tương đương với chương trình đào tạo giáo viên TLH với đối tượng là học viên sĩ quan Việt Nam. Tỷ lệ thời gian phân bố cho các hình thức huấn luyện: giảng bài 300 tiết (52,63%); xêmina 64 tiết (11,22%); trao đổi 24 tiết (4,21%); thực hành 40 tiết (7%); tự học – nghiên cứu tác phẩm 60 tiết (25%); tham quan, bổ trợ 10 tiết (1,7%); ôn tập 50 tiết (8,7%); thi 22 tiết (3,8%).

Từ đặc điểm đối tượng và nội dung chương trình đào tạo, để góp phần nâng cao chất lượng đào tạo cho đối tượng này, chúng tôi đề xuất một số kiến nghị sau:

- Cải tiến nội dung, chương trình cho phù hợp với đặc điểm đối tượng là học viên Lào theo hướng giảm thời gian ở hình thức giảng bài, tăng thời gian ở

hình thức xêmina và trao đổi để thông qua đó giúp cho học viên lĩnh hội được thực chất, sâu sắc nội dung của từng học phần.

- Phương pháp giảng dạy hình thức bài giảng thời gian đầu trong quá trình thuyết trình, nên khẳng định những nội dung chính, cơ bản, cốt lõi, trọng tâm trọng điểm của từng chủ đề, không nên phân tích quá rộng, dàn trải nhiều vấn đề dẫn đến học viên lĩnh hội kiến thức gặp khó khăn; nên tăng dần tính chất hướng dẫn đối với học viên trong lĩnh hội tri thức. Với hình thức xêmina, vì số lượng học viên ít nên tần suất tham luận của từng học viên nhiều, do đó giảng viên được phân công điều khiển cần có sự chuẩn bị kỹ nội dung, đặt ra nhiều tình huống, vấn đề trong các cụm bài đã học để học viên tranh luận, thông qua đó học viên bộc lộ những điểm mạnh và hạn chế nhận thức của mình về các nội dung đã lĩnh hội, từ đó giáo viên sẽ kết luận, bổ sung, chỉ dẫn về kiến thức cho người học.

- Chương trình môn học (chủ đề môn học) toàn khoá về TLHQ đã được phê chuẩn nên thông báo cho học viên nắm được ngay từ khi vào học để học viên hình thành biểu tượng về môn học, từ đó chủ động trong mượn và tìm tài liệu, nhất là các tài liệu chuyên khảo, các tác phẩm phải đọc nghiên cứu bắt buộc.

- Đội ngũ giáo viên giảng dạy cần quan tâm nghiên cứu nâng cao sự am hiểu nhất định về đặc điểm tâm lý - xã hội của nhân dân các bộ tộc Lào, từ đó có những ví dụ sát đúng minh hoạ cho nội dung bài giảng thêm sinh động, giúp học viên lĩnh hội tri thức thuận lợi hơn.

- Kết hợp chặt chẽ giữa giáo viên chuyên ngành và cán bộ hệ quản lý học viên trong xây dựng động cơ học tập đúng đắn, lòng tự hào, vinh dự được đào tạo học tập tại Việt Nam cho học viên; động viên học viên tích cực, chủ động trau dồi vốn từ vựng chuyên ngành qua nghe giảng, đọc tác phẩm chuyên khảo, đọc từ điển chuyên ngành tâm lý học do Viện Tâm lý học xuất bản và nhanh chóng tiếp cận từ điển tâm lý học quân sự đang trong quá trình nghiệm thu và sẽ xuất bản trong thời gian tới.

Tài liệu tham khảo

1. *Kế hoạch đề bài môn tâm lý học quân sự* - đối tượng đào tạo giáo viên Lào, 2003.